PHỤ LỤC I

DANH MỤC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP CÓ NHIỆM VỤ CUNG ỨNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG CƠ BẢN, THIẾT YẾU THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

(Kèm theo Công văn số 10775 /UBND-NCPC ngày 02 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

STT	TÊN ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
I	**ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**	
1	**Sở Nội vụ**	
1.1	Trung tâm Lưu trữ lịch sử Thành phố	Lưu trữ
1.2	Trung tâm Điều dưỡng người có công Thành phố	Chăm sóc người có công
2	**Sở Tư pháp**	
2.1	Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước	Trợ giúp pháp lý
2.2	Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản	Đấu giá tài sản; mua sắm tập trung
2.3	Phòng công chứng số 1	Công chứng, chứng thực
2.4	Phòng công chứng số 2	Công chứng, chứng thực
2.5	Phòng công chứng số 3	Công chứng, chứng thực
2.6	Phòng công chứng số 4	Công chứng, chứng thực
2.7	Phòng công chứng số 5	Công chứng, chứng thực
2.8	Phòng công chứng số 6	Công chứng, chứng thực
2.9	Phòng công chứng số 7	Công chứng, chứng thực
2.10	Phòng công chứng số 8	Công chứng, chứng thực
2.11	Phòng công chứng số 9	Công chứng, chứng thực
2.12	Phòng công chứng số 10	Công chứng, chứng thực
2.13	Phòng công chứng số 11	Công chứng, chứng thực
3	**Sở Văn hóa và Thể thao**	
3.1	Nhà hát Nghệ thuật Hát bội	Văn hóa, nghệ thuật dân gian truyền thống
3.2	Nhà hát Ca múa nhạc dân tộc Bông Sen	Văn hóa, nghệ thuật dân gian truyền thống
4	**Sở Y tế**	
4.1	Bệnh viện An Bình	Khám bệnh, chữa bệnh
4.2	Bệnh viện Nhiệt Đới	Khám bệnh, chữa bệnh
4.3	Bệnh viện Bình Dân	Khám bệnh, chữa bệnh

STT	TÊN ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
4.4	Bệnh viện Trưng Vương	Khám bệnh, chữa bệnh
4.5	Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình	Khám bệnh, chữa bệnh
4.6	Bệnh viện Da Liễu	Khám bệnh, chữa bệnh
4.7	Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi	Khám bệnh, chữa bệnh
4.8	Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn	Khám bệnh, chữa bệnh
4.9	Bệnh viện Đa khoa khu vực Thủ Đức	Khám bệnh, chữa bệnh
4.10	Bệnh viện Phục hồi chức năng - Điều trị bệnh nghề nghiệp	Khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng
4.11	Bệnh viện Mắt	Khám bệnh, chữa bệnh
4.12	Bệnh viện Nhân Ái	Khám bệnh, chữa bệnh
4.13	Bệnh viện Nhân Dân 115	Khám bệnh, chữa bệnh
4.14	Bệnh viện Nhân Dân Gia Định	Khám bệnh, chữa bệnh
4.15	Bệnh viện Nhi Đồng Thành phố	Khám bệnh, chữa bệnh
4.16	Bệnh viện Nhi Đồng 1	Khám bệnh, chữa bệnh
4.17	Bệnh viện Nhi Đồng 2	Khám bệnh, chữa bệnh
4.18	Bệnh viện Nguyễn Trãi	Khám bệnh, chữa bệnh
4.19	Bệnh viện Nguyễn Tri Phương	Khám bệnh, chữa bệnh
4.20	Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch	Khám bệnh, chữa bệnh
4.21	Bệnh viện Răng Hàm Mặt	Khám bệnh, chữa bệnh
4.22	Bệnh viện Tai Mũi Họng	Khám bệnh, chữa bệnh
4.23	Bệnh viện Tâm Thần	Khám bệnh, chữa bệnh
4.24	Bệnh viện Từ Dũ	Khám bệnh, chữa bệnh; chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em
4.25	Bệnh viện Hùng Vương	Khám bệnh, chữa bệnh; chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em
4.26	Bệnh viện Truyền máu Huyết học	Khám bệnh, chữa bệnh
4.27	Bệnh viện Ung Bướu	Khám bệnh, chữa bệnh
4.28	Bệnh viện Y học Cổ truyền	Khám bệnh, chữa bệnh
4.29	Viện Y Dược học Dân tộc	Khám bệnh, chữa bệnh
4.30	Viện Tim	Khám bệnh, chữa bệnh
4.31	Bệnh viện Bến Sắn	Khám bệnh, chữa bệnh
4.32	Bệnh viện Y học cổ truyền Bà Rịa - Vũng Tàu	Khám bệnh, chữa bệnh
4.33	Bệnh viện Y học cổ truyền Bình Dương	Khám bệnh, chữa bệnh
4.34	Bệnh viện Đa khoa Vũng Tàu	Khám bệnh, chữa bệnh

STT	TÊN ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
4.35	Bệnh viện Sức khỏe Tâm thần Bà Rịa - Vũng Tàu	Khám bệnh, chữa bệnh
4.36	Bệnh viện Phục hồi chức năng Bình Dương	Khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng
4.37	Bệnh viện Phổi Phạm Hữu Chí	Khám bệnh, chữa bệnh
4.38	Bệnh viện Mắt Bà Rịa - Vũng Tàu	Khám bệnh, chữa bệnh
4.39	Bệnh viện Đa khoa Bình Dương	Khám bệnh, chữa bệnh
4.40	Bệnh viện Đa khoa Bà Rịa	Khám bệnh, chữa bệnh
4.41	Bệnh viện Đa khoa Thủ Đức	Khám bệnh, chữa bệnh
4.42	Bệnh viện Đa khoa Tân Phú	Khám bệnh, chữa bệnh
4.43	Bệnh viện Đa khoa Tân Bình	Khám bệnh, chữa bệnh
4.44	Bệnh viện Đa khoa Phú Nhuận	Khám bệnh, chữa bệnh
4.45	Bệnh viện Đa khoa Gò Vấp	Khám bệnh, chữa bệnh
4.46	Bệnh viện Đa khoa Bình Thạnh	Khám bệnh, chữa bệnh
4.47	Bệnh viện Đa khoa Bình Tân	Khám bệnh, chữa bệnh
4.48	Bệnh viện Đa khoa Trung Mỹ Tây	Khám bệnh, chữa bệnh
4.49	Bệnh viện Đa khoa Lãnh Binh Thăng	Khám bệnh, chữa bệnh
4.50	Bệnh viện Đa khoa Chánh Hưng	Khám bệnh, chữa bệnh
4.51	Bệnh viện Đa khoa Nguyễn Thị Thập	Khám bệnh, chữa bệnh
4.52	Bệnh viện Đa khoa Bình Phú	Khám bệnh, chữa bệnh
4.53	Bệnh viện Đa khoa Khánh Hội	Khám bệnh, chữa bệnh
4.54	Bệnh viện Đa khoa Tân Định	Khám bệnh, chữa bệnh
4.55	Bệnh viện Đa khoa Nhà Bè	Khám bệnh, chữa bệnh
4.56	Bệnh viện Đa khoa Củ Chi	Khám bệnh, chữa bệnh
4.57	Bệnh viện Đa khoa Bình Chánh	Khám bệnh, chữa bệnh
4.58	Bệnh viện Giao thông vận tải	Khám bệnh, chữa bệnh
4.59	Bệnh viện Lê Văn Thịnh	Khám bệnh, chữa bệnh
4.60	Bệnh viện Lê Văn Việt	Khám bệnh, chữa bệnh
4.61	Trung tâm Y tế khu vực Dĩ An	Khám bệnh, chữa bệnh
4.62	Trung tâm Y tế khu vực Thuận An	Khám bệnh, chữa bệnh
4.63	Trung tâm Y tế khu vực Tân Uyên	Khám bệnh, chữa bệnh
4.64	Trung tâm Y tế khu vực Bến Cát	Khám bệnh, chữa bệnh
4.65	Trung tâm Y tế khu vực Phú Giáo	Khám bệnh, chữa bệnh
4.66	Trung tâm Y tế khu vực Bàu Bàng	Khám bệnh, chữa bệnh

STT	TÊN ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
4.67	Trung tâm Y tế khu vực Dầu Tiếng	Khám bệnh, chữa bệnh
4.68	Trung tâm Y tế khu vực Phú Mỹ	Khám bệnh, chữa bệnh
4.69	Trung tâm Y tế khu vực Long Đất	Khám bệnh, chữa bệnh
4.70	Trung tâm Y tế khu vực Hồ Tràm	Khám bệnh, chữa bệnh
4.71	Trung tâm Y tế khu vực Châu Đức	Khám bệnh, chữa bệnh
4.72	Trung tâm Y tế Quân dân y đặc khu Côn Đảo	Khám bệnh, chữa bệnh
4.73	Trung tâm Cấp cứu 115	Khám bệnh, chữa bệnh (cấp cứu, vận chuyển người bệnh cấp cứu)
4.74	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố	Y tế dự phòng, kiểm soát bệnh tật
4.75	Trung tâm Pháp Y	Giám định pháp y
4.76	Trung tâm Kiểm chuẩn Xét nghiệm Thành phố	Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị xét nghiệm
4.77	Trung tâm Điều dưỡng người bệnh tâm thần	Bảo trợ xã hội
4.78	Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ người bại liệt Thạnh Lộc	Bảo trợ xã hội
4.79	Trung tâm Bảo trợ trẻ tàn tật mồ côi Thị Nghè	Bảo trợ xã hội
4.80	Trung tâm Bảo trợ người tàn tật Hiệp Bình Chánh	Bảo trợ xã hội
4.81	Trung tâm Bảo trợ xã hội Bình Đức	Bảo trợ xã hội
4.82	Trung tâm Công tác xã hội - Giáo dục dạy nghề thiếu niên Thành phố	Bảo trợ xã hội
4.83	Trung tâm Hỗ trợ xã hội	Bảo trợ xã hội
4.84	Trung tâm Dưỡng lão Thị Nghè	Bảo trợ xã hội
4.85	Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ trẻ em Gò Vấp	Bảo trợ xã hội
4.86	Trung tâm Bảo trợ Xã hội Tân Hiệp	Bảo trợ xã hội
4.87	Trung tâm Bảo trợ xã hội Chánh Phú Hòa	Bảo trợ xã hội
4.88	Trung tâm Điều dưỡng tâm thần Tân Định	Bảo trợ xã hội
4.89	Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội	Bảo trợ xã hội
4.90	Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ bảo trợ trẻ em Bình Dương	Bảo trợ xã hội
5	**Sở Giáo dục và Đào tạo**	
5.1	Trường Mầm non Nam Sài Gòn	Giáo dục mầm non
5.2	Trường Mầm non Thành phố	Giáo dục mầm non
5.3	Trường Mầm non 19/5 Thành phố	Giáo dục mầm non
5.4	Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nam Sài Gòn	Giáo dục phổ thông (cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông)

STT	TÊN ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
5.5	Trường Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Lê Thị Riêng	Giáo dục phổ thông (cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông)
5.6	Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Minh Hòa	Giáo dục phổ thông (cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông)
5.7	Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Tây Sơn	Giáo dục phổ thông (cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông)
5.8	Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nguyễn Huệ	Giáo dục phổ thông (cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông)
5.9	Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Thạnh An	Giáo dục phổ thông (cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông)
5.10	Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Sương Nguyệt Anh	Giáo dục phổ thông (cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông)
5.11	Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Diên Hồng	Giáo dục phổ thông (cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông)
5.12	Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Trần Đại Nghĩa	Giáo dục phổ thông (cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông)
5.13	Trường Trung học phổ thông chuyên Hùng Vương	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.14	Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Quý Đôn	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.15	Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Hồng Phong	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.16	Trường Trung học phổ thông chuyên Trần Đại Nghĩa	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.17	Trường Trung học phổ thông Lý Thái Tổ	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.18	Trường Trung học phổ thông Lê Lợi	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.19	Trường Trung học phổ thông Tân Bình - Bình Dương	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.20	Trường Trung học phổ thông Dĩ An	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.21	Trường Trung học phổ thông Võ Minh Đức	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.22	Trường Trung học phổ thông Bình An	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.23	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Đình Chiểu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.24	Trường Trung học phổ thông Trịnh Hoài Đức	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.25	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Bình Dương	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.26	Trường Trung học phổ thông Nguyễn An Ninh - Bình Dương	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.27	Trường Trung học phổ thông Huỳnh Văn Nghệ	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.28	Trường Trung học phổ thông Phước Vĩnh	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.29	Trường Trung học phổ thông Bến Cát	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.30	Trường Trung học phổ thông Dầu Tiếng	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.31	Trường Trung học phổ thông Bình Phú - Bình Dương	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)

STT	TÊN ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
5.32	Trường Trung học phổ thông Trần Văn Ơn	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.33	Trường Trung học phổ thông Tây Nam	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.34	Trường Trung học phổ thông Tân Phước Khánh	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.35	Trường Trung học phổ thông Thái Hòa	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.36	Trường Trung học phổ thông An Mỹ	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.37	Trường Trung học phổ thông Phước Hòa	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.38	Trường Trung học phổ thông Bàu Bàng	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.39	Trường Trung học phổ thông Long Hòa	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.40	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai - Bình Dương	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.41	Trường Trung học phổ thông Thường Tân	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.42	Trường Trung học phổ thông Thanh Tuyền	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.43	Trường Trung học phổ thông Vũng Tàu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.44	Trường Trung học phổ thông Châu Thành	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.45	Trường Trung học phổ thông Trần Phú - Bà Rịa - Vũng Tàu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.46	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Du - Bà Rịa - Vũng Tàu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.47	Trường Trung học phổ thông Xuyên Mộc	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.48	Trường Trung học phổ thông Phú Mỹ	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.49	Trường Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo - Bà Rịa - Vũng Tàu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.50	Trường Trung học phổ thông Hắc Dịch	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.51	Trường Trung học phổ thông Trần Văn Quan	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.52	Trường Trung học phổ thông Võ Thị Sáu - Bà Rịa - Vũng Tàu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.53	Trường Trung học phổ thông Hòa Hội	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.54	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Bỉnh Khiêm	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.55	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Trãi - Bà Rịa - Vũng Tàu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.56	Trường Trung học phổ thông Phước Bửu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.57	Trường Trung học phổ thông Long Hải - Phước Tỉnh	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.58	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Cừ - Bà Rịa - Vũng Tàu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.59	Trường Trung học phổ thông Minh Đạm	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)

STT	TÊN ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
5.60	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Khuyến - Bà Rịa - Vũng Tàu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.61	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ - Bà Rịa - Vũng Tàu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.62	Trường Trung học phổ thông Đinh Tiên Hoàng	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.63	Trường Trung học phổ thông Trần Nguyên Hãn	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.64	Trường Trung học phổ thông Ngô Quyền - Bà Rịa - Vũng Tàu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.65	Trường Trung học phổ thông Hòa Bình	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.66	Trường Trung học phổ thông Võ Thị Sáu - Côn Đảo	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.67	Trường Trung học phổ thông Trần Quang Khải - Bà Rịa - Vũng Tàu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.68	Trường Trung học phổ thông Dương Bạch Mai	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.69	Trường Trung học phổ thông Bà Rịa	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.70	Trường Trung học phổ thông Bưng Riềng	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.71	Trường Trung học phổ thông Lương Thế Vinh	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.72	Trường Trung học phổ thông Phạm Phú Thứ	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.73	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hữu Thọ	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.74	Trường Trung học phổ thông Lê Trọng Tấn	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.75	Trường Trung học phổ thông Linh Trung	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.76	Trường Trung học phổ thông Dương Văn Thì	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.77	Trường Trung học phổ thông Bình Chiểu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.78	Trường Trung học phổ thông Hồ Thị Bi	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.79	Trường Trung học phổ thông Phong Phú	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.80	Trường Trung học phổ thông Thủ Thiêm	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.81	Trường Trung học phổ thông Ngô Quyền	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.82	Trường Trung học phổ thông Thạnh Lộc	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.83	Trường Trung học phổ thông An Lạc	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.84	Trường Trung học phổ thông Lê Minh Xuân	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.85	Trường Trung học phổ thông Đa Phước	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.86	Trường Trung học phổ thông Bình Hưng Hòa	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.87	Trường Trung học phổ thông Bình Tân	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.88	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Tất Thành	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.89	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Tăng	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)

STT	TÊN ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
5.90	Trường Trung học phổ thông Trần Văn Giàu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.91	Trường Trung học phổ thông Phạm Văn Sáng	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.92	Trường Trung học phổ thông Đào Sơn Tây	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.93	Trường Trung học phổ thông Tân Túc	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.94	Trường Trung học phổ thông Vĩnh Lộc B	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.95	Trường Trung học phổ thông Dương Văn Dương	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.96	Trường Trung học phổ thông Võ Văn Kiệt	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.97	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hữu Cảnh	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.98	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Linh	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.99	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thị Diệu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.100	Trường Trung học phổ thông Phước Kiển	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.101	Trường Trung học phổ thông An Nghĩa	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.102	Trường Trung học phổ thông Hùng Vương	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.103	Trường Trung học phổ thông Mạc Đĩnh Chi	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.104	Trường Trung học phổ thông Bình Phú	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.105	Trường Trung học phổ thông Lê Thánh Tôn	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.106	Trường Trung học phổ thông Lương Văn Can	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.107	Trường Trung học phổ thông Ngô Gia Tự	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.108	Trường Trung học phổ thông Tạ Quang Bửu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.109	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Huệ	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.110	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Khuyến	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.111	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Du	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.112	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hiền	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.113	Trường Trung học phổ thông Võ Trường Toản	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.114	Trường Trung học phổ thông Thanh Đa	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.115	Trường Trung học phổ thông Võ Thị Sáu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.116	Trường Trung học phổ thông Gia Định	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.117	Trường Trung học phổ thông Phan Đăng Lưu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.118	Trường Trung học phổ thông Gò Vấp	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.119	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Công Trứ	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.120	Trường Trung học phổ thông Phú Nhuận	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.121	Trường Trung học phổ thông Tân Bình	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)

STT	TÊN ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
5.122	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Chí Thanh	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.123	Trường Trung học phổ thông Trần Phú	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.124	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thượng Hiền	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.125	Trường Trung học phổ thông Thủ Đức	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.126	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hữu Huân	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.127	Trường Trung học phổ thông Tam Phú	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.128	Trường Trung học phổ thông Củ Chi	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.129	Trường Trung học phổ thông Quang Trung	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.130	Trường Trung học phổ thông An Nhơn Tây	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.131	Trường Trung học phổ thông Trung Phú	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.132	Trường Trung học phổ thông Trung Lập	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.133	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hữu Cầu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.134	Trường Trung học phổ thông Lý Thường Kiệt	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.135	Trường Trung học phổ thông Bình Chánh	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.136	Trường Trung học phổ thông Ten Lơ Man	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.137	Trường Trung học phổ thông Marie Curie	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.138	Trường Trung học phổ thông Trần Khai Nguyên	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.139	Trường Trung học phổ thông Nam Kỳ Khởi Nghĩa	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.140	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thái Bình	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.141	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Trung Trực	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.142	Trường Trung học phổ thông Hàn Thuyên	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.143	Trường Trung học phổ thông Hoàng Hoa Thám	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.144	Trường Trung học phổ thông Phước Long	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.145	Trường Trung học phổ thông Bà Điểm	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.146	Trường Trung học phổ thông Tân Phong	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.147	Trường Trung học phổ thông Trường Chinh	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.148	Trường Trung học phổ thông Phú Hòa	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.149	Trường Trung học phổ thông Tân Thông Hội	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.150	Trường Trung học phổ thông Tây Thạnh	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.151	Trường Trung học phổ thông Long Trường	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.152	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Cừ	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.153	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hữu Tiến	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)

STT	TÊN ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
5.154	Trường Trung học phổ thông Bình Khánh	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.155	Trường Trung học phổ thông Cần Thạnh	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.156	Trường Trung học phổ thông Trần Hưng Đạo	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.157	Trường Trung học phổ thông Hiệp Bình	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.158	Trường Trung học phổ thông Trần Quang Khải	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.159	Trường Trung học phổ thông Vĩnh Lộc	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.160	Trường Trung học phổ thông Hoàng Thế Thiện	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.161	Trường Trung học phổ thông Long Thới	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.162	Trường Trung học phổ thông Nguyễn An Ninh	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.163	Trường Trung học phổ thông Trần Hữu Trang	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.164	Trường Trung học phổ thông Quốc tế Việt Úc	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.165	Trường Trung học phổ thông Bùi Thị Xuân	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.166	Trường Trung học phổ thông Trưng Vương	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.167	Trường Trung học phổ thông Giồng Ông Tố	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.168	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thị Minh Khai	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.169	Trường Trung học phổ thông Lê Quý Đôn	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.170	Trường Trung học phổ thông Nguyễn Trãi	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.171	Trường Trung học phổ thông Võ Nguyên Giáp	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.172	Trường Trung học phổ thông Thoại Ngọc Hầu	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.173	Trường Trung học phổ thông Hà Huy Tập	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.174	Trường Trung học phổ thông Phan Văn Hớn	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.175	Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú Bà Rịa - Vũng Tàu	Giáo dục phổ thông
5.176	Trường Phổ thông Năng khiếu Thể dục thể thao Nguyễn Thị Định	Giáo dục phổ thông
5.177	Trường Trung học phổ thông Năng khiếu Thể dục thể thao	Giáo dục phổ thông (cấp trung học phổ thông)
5.178	Trường Phổ thông Năng khiếu Thể dục thể thao Bình Chánh	Giáo dục phổ thông
5.179	Trường Nuôi dạy trẻ khuyết tật	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.180	Trường Nuôi dạy trẻ khiếm thị Hữu Nghị	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.181	Trường Phổ thông đặc biệt Nguyễn Đình Chiểu	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.182	Trường Chuyên biệt Cần Thạnh	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.183	Trường Nuôi dạy trẻ em khuyết tật huyện Củ Chi	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.184	Trường Chuyên biệt 1 Tháng 6	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)

STT	TÊN ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP	LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
5.185	Trường Giáo dục chuyên biệt Tương Lai	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.186	Trường Chuyên biệt Quận 10	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.187	Trường Giáo dục chuyên biệt 15/5 Quận 11	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.188	Trường Chuyên biệt Ánh Dương Quận 12	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.189	Trường Tương Lai Quận 3	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.190	Trường Chuyên biệt Tương Lai Quận 5	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.191	Trường Hy Vọng Quận 6	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.192	Trường Hy Vọng Quận 8	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.193	Trường Chuyên biệt Bình Tân	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.194	Trường Giáo dục chuyên biệt Hy vọng quận Gò Vấp	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.195	Trường Giáo dục chuyên biệt Niềm Tin	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.196	Trường Chuyên biệt Bình Minh	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
5.197	Trường Giáo dục chuyên biệt Thảo Điền	Giáo dục người khuyết tật (giáo dục chuyên biệt)
6	**Sở An toàn thực phẩm**	
6.1	Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm	Kiểm nghiệm
II	**ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRỰC THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**	
1	**Lực lượng Thanh niên xung phong Thành phố**	
1.1	Làng Thiếu niên Thủ Đức	Bảo trợ xã hội; bảo vệ, chăm sóc trẻ em
1.2	Trung tâm Bảo trợ trẻ em Tam Bình	Bảo trợ xã hội; bảo vệ, chăm sóc trẻ em
1.3	Trung tâm Nuôi dưỡng bảo trợ trẻ em Linh Xuân	Bảo trợ xã hội; bảo vệ, chăm sóc trẻ em
1.4	Trung tâm Bảo trợ - Dạy nghề và Tạo việc làm Thành phố Hồ Chí Minh	Bảo trợ xã hội; giáo dục nghề nghiệp; việc làm
2	**Trường Đại học Sài Gòn**	
2.1	Trường Tiểu học Thực hành Đại học Sài Gòn	Giáo dục phổ thông (cấp tiểu học)
2.2	Trường Trung học Thực hành Sài Gòn	Giáo dục phổ thông (cấp trung học cơ sở)